

Số: /TB-STTTT

Hà Nam, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh tham dự tuyển dụng viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 19/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 981/KH-STTTT ngày 06/8/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam về việc tuyển dụng viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024,

Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam thông báo Danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh tham dự tuyển dụng viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam năm 2024, như sau:

I. KẾT CẤU, SỐ LƯỢNG ĐỀ VẤN ĐÁP

1. Kết cấu đề vấn đáp: Mỗi đề vấn đáp gồm 02 câu

- Câu 1 (40 điểm): Kiến thức chung

- Câu 2 (60 điểm): Kiến thức theo vị trí và chức danh nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn đối với vị trí chức danh nghề nghiệp tuyển dụng:

- + An toàn thông tin hạng III;
- + Công nghệ thông tin hạng III;
- + Công nghệ thông tin hạng IV;
- + Biên tập viên hạng III;
- + Phóng viên hạng III;
- + Kế toán viên.

2. Số lượng đề vấn đáp: Mỗi thí sinh 01 đề, phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp tuyển dụng.

II. TÀI LIỆU ÔN TẬP

1. Kiến thức chung

- Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

- Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam.

2. Kiến thức theo vị trí và chức danh nghề nghiệp, kiến thức chuyên môn đối với vị trí chức danh nghề nghiệp tuyển dụng

a) An toàn thông tin hạng III

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;
- Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

- Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại;

- Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin;

- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

- Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Hà Nam về chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trên máy tính, mạng máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam.

b) Công nghệ thông tin hạng III

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

- Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 25/4/2022 của Tỉnh ủy Hà Nam về chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

c) Công nghệ thông tin hạng IV

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Quyết định số 2568/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 3.0, hướng tới Chính phủ số;

- Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Nam, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi số tỉnh Hà Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 21/8/2024 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

d) Biên tập viên hạng III

- Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016;

- Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản;

- Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

- Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

- Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;- Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội;

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Phát ngôn và Cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

đ) Phóng viên hạng III

- Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016;

- Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

- Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

- Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử và Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản;

- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

- Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội;

- Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Phát ngôn và Cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Quản lý hoạt động của văn phòng đại diện, phóng viên thường trú, phóng viên thuộc các cơ quan báo chí trong nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 06/5/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý hoạt động của văn phòng đại diện, phóng viên thường trú, phóng viên thuộc các cơ quan báo chí trong nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh Hà Nam;

- Quyết định số 483/QĐ-HNBNV ngày 16/12/2016 của Hội Nhà báo Việt Nam ban hành Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam.

e) Kế toán viên

- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015:

Chương I: Những quy định chung

- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp:

Phụ lục số 02

II. Giải thích nội dung, kết cấu và phương pháp ghi chép tài khoản kế toán

A. Các Tài khoản trong bảng:

Tài khoản 111 - Tiền mặt

Tài khoản 211 - Tài sản cố định hữu hình

Tài khoản 214 - Khấu hao và hao mòn lũy kế TSCĐ

Tài khoản 332 - Các khoản phải nộp theo lương

Tài khoản 334 - Phải trả người lao động

Tài khoản 511 - Thu hoạt động do NSNN cấp

Tài khoản 531 - Doanh thu hoạt động SXKD, dịch vụ

Tài khoản 611 - Chi phí hoạt động

Tài khoản 614 - Chi phí hoạt động thu phí.

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015:

+ Chương I: Những quy định chung;

+ Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân về ngân sách nhà nước;

+ Chương III: Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp.

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017:

+ Chương II: Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công và nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước đối với tài sản công;

+ Chương III: Chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công:

Chương III: Quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.

Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam thông báo Danh mục tài liệu ôn tập cho thí sinh tham dự tuyển dụng viên chức Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông Hà Nam năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Công TTĐT Sở TT&TT (để đưa tin);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Cường